

Số: 29 /QĐ-DCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy định chuẩn đầu ra trình độ tiến sĩ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trường phòng Sau đại học và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 03 chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ (chuẩn đầu ra chương trình đào tạo kèm theo) của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

Danh sách 03 chuẩn đầu ra chương trình đào tạo gồm:

STT	Mã số	Trình độ	Tên ngành	Khoa quản lý
1.	9540101	Tiến sĩ	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm
2.	9440301	Tiến sĩ	Khoa học môi trường	Công nghệ sinh học và môi trường
3.	9340101	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh

Điều 2. 03 chuẩn đầu ra chương trình đào tạo này được áp dụng để đào tạo trình độ tiến sĩ các khóa tuyển sinh từ năm học 2021 - 2022 trở đi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường phòng Sau đại học và Hợp tác quốc tế, Trường phòng Tổ chức Hành chính, Trường phòng Kế hoạch Tài chính, Trường các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, SĐH&HTQT.



PGS.TS. Nguyễn Xuân Hoàn



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 329 /QĐ-DCT ngày 25 tháng 02 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh)

Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): Công nghệ Thực phẩm

Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): Food Technology

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Công nghệ Thực phẩm

Mã ngành đào tạo: 9540101

Khối ngành: IV

Loại hình đào tạo: Chính quy

Sau khi hoàn thành khóa học, nghiên cứu sinh có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
a	Kiến thức	
PLO1	Tổng hợp các kiến thức tiên tiến và chuyên sâu thuộc lĩnh vực Công nghệ thực phẩm	5
PLO1.1	Tổng hợp các kiến thức về nguyên lý và học thuyết cơ bản về CNTP (hóa sinh, hóa lý, enzyme, cảm quan, biến đổi của thực phẩm trong quá trình chế biến...)	5
PLO1.2	Tổng hợp kiến thức mới, tiên tiến về công nghệ, thiết bị chế biến thực phẩm	5
PLO2	Tổng hợp các kiến thức cốt lõi và nền tảng trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm theo hướng nghiên cứu đã lựa chọn (Ghi chú : tùy đề tài của NCS)	5
PLO3	Phân tích kiến thức về tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm.	4
PLO 3.1	Phân tích kiến thức thiết kế thí nghiệm, phân tích dữ liệu và tổng hợp thông tin	4
PLO 3.2	Phân tích và đưa ra giải pháp xử lý vấn đề phát sinh trong hoạt động nghiên cứu một cách khoa học.	4



Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
PLO4	Áp dụng kiến thức về quản trị trong các tổ chức nghiên cứu và ứng dụng trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm.	3
b	Kỹ năng	
PLO5	Phối hợp các kỹ năng để làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thực phẩm.	4
PLO6	Thành thạo kỹ năng tổng hợp, cập nhật và làm giàu các tri thức chuyên môn	4
PLO6.1	Thành thạo kỹ năng tiếng Anh trong việc đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành phục vụ quá cập nhật, làm giàu tri thức.	4
PLO6.2	Thành thạo kỹ năng tin học trong việc tìm kiếm, lưu trữ tài liệu chuyên ngành, tham gia các hội thảo trực tuyến, phục vụ quá cập nhật, làm giàu tri thức.	4
PLO7	Thành thạo kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học trong ngành Công nghệ thực phẩm và đưa ra những hướng xử lý sáng tạo, độc đáo	4
PLO8	Thuần thực kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thực phẩm.	4
PLO8.1	Thành thạo kỹ năng làm việc nhóm	4
PLO8.2	Thành thạo kỹ năng quản lý nhóm nghiên cứu, định hướng, tổ chức công việc và, xử lý các khác biệt trong làm việc nhóm để đạt mục tiêu đề ra.	4
PLO8.3	Thuần thực kỹ năng hướng dẫn người khác hoàn thành các nhiệm vụ liên quan trong quá trình triển khai công việc.	3
PLO9	Thành thạo kỹ năng thảo luận, hợp tác trong các dự án nghiên cứu trong và ngoài nước, kỹ năng trình bày các kiến thức chuyên ngành và kết quả nghiên cứu	4
PLO9.1	Thuần thực kỹ năng hợp tác trong các dự án nghiên cứu trong và ngoài nước	3
PLO9.2	Thành thạo kỹ năng thảo luận, phản biện vấn đề chuyên môn, kỹ năng trình bày các kiến thức chuyên ngành và kết quả nghiên cứu	4
c	Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PLO10	Tự định hướng các hướng nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới	5
PLO10.1	Thực hành khả năng phân tích được bối cảnh xã hội và xu hướng mới để định hướng việc nghiên cứu phục vụ cho sự phát triển của xã hội	4
PLO10.2	Tự định hướng nghiên cứu dựa trên các nghiên cứu đã có và nhu cầu của doanh nghiệp, xã hội.	5

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
PLO11	Thành thạo đưa các ý tưởng, kiến thức mới trong các hoàn cảnh khác nhau theo thực tế của vấn đề cần nghiên cứu	4
PLO12	Thực hành khả năng thích nghi, định hướng và dẫn dắt, quản lý nhóm nghiên cứu.	4
PLO13	Áp dụng các kiến thức chuyên sâu, nền tảng và tiến tiến để đưa ra những quyết định mang tính chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm.	4
PLO14	Tự định hướng và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng và quá trình công nghệ mới trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm	5





CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 549 /QĐ-DCT ngày 25 tháng 02 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh)

Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): Khoa học môi trường

Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): Environmental Science

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Khoa học môi trường

Mã ngành đào tạo: 9440301

Khối ngành: IV

Loại hình đào tạo: Chính quy

Sau khi hoàn thành khóa học, nghiên cứu sinh có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
a	Kiến thức	
PLO1	Tổng hợp kiến thức thực tế, tiên tiến, chuyên sâu về các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực khoa học môi trường (KHMT)	5
PLO1.1	Tổng hợp kiến thức nâng cao về khoa học cơ bản và tự nhiên để giải quyết được các vấn đề khoa học trong lĩnh vực môi trường	5
PLO1.2	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực KHMT	4
PLO1.3	Vận dụng các kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực KHMT	4
PLO2	Tổng hợp các nhóm kiến thức đa ngành, liên ngành bao gồm lý, hóa, sinh và công nghệ thông tin... có liên quan đến lĩnh vực KHMT	5
PLO2.1	Tổng hợp các kiến thức lý, hóa, sinh trong lĩnh vực KHMT	5
PLO2.2	Vận dụng các kiến thức tổng hợp trong quản lý và khoa học môi trường	4
PLO3	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực khoa học môi trường	4
PLO3.1	Vận dụng kiến thức liên ngành, đa ngành để tổ chức nghiên cứu khoa học, cũng như thực hiện các đề tài, dự án về môi trường	4



Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
PLO3.2	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành và chuyên sâu để đề xuất giải pháp cũng như phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực KHMT	4
PLO4	Vận dụng kiến thức về quản trị và quản lý trong lĩnh vực KHMT	4
PLO4.1	Vận dụng các kiến thức chung để quản lý các hệ thống môi trường	4
PLO4.2	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành, chuyên sâu để đưa ra các công cụ quy hoạch, quản lý và quản trị môi trường	4
b	Kỹ năng	
PLO5	Thành thạo các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin và các công cụ quản lý môi trường để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề trong lĩnh vực KHMT	4
PLO5.1	Phân tích hệ thống môi trường và xử lý số liệu môi trường	4
PLO5.2	Đánh giá phương pháp, mô hình và phần mềm để phục vụ nghiên cứu và phát triển dự án trong lĩnh vực KHMT	4
PLO6	Vận dụng các kỹ năng để tổng hợp, làm giàu kiến thức chuyên môn về lĩnh vực KHMT	4
PLO6.1	Thành thạo vận dụng các phương pháp, công cụ để phân tích hệ thống môi trường trong điều kiện thực tiễn	4
PLO6.2	Ứng dụng công cụ, phương pháp, mô hình để bổ sung hay xây dựng nền tảng cho kiến thức mới trong KHMT	4
PLO7	Suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo trong KHMT	4
PLO7.1	Phân tích các vấn đề khoa học để vận dụng sáng tạo trong KHMT	4
PLO7.2	Ứng dụng tin học, mô hình, công cụ phân tích để đề xuất sáng tạo trong KHMT	3
PLO8	Thành thạo kỹ năng quản lý, điều phối, tổ chức các hoạt động trong nghiên cứu và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực KHMT	4
PLO8.1	Thành thạo các kỹ năng quản lý và xây dựng kế hoạch	4
PLO8.2	Tổ chức và điều hành các hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm	4
PLO9	Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu KHMT	4
PLO9.1	Thành thạo với việc đề xuất mới, áp dụng và đánh giá các giải pháp quy hoạch, quản lý và công nghệ môi trường để tham gia hội thảo quốc tế và khu vực về KHMT	3

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
PLO9.2	Nghiên cứu và phổ biến kiến thức mới về KHMT trong các hội thảo quốc tế và khu vực	4
c	Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PLO10	Nghiên cứu đưa ra những phát hiện mới về KHMT	5
PLO10.1	Chủ trì và/hoặc tham gia các dự án về nghiên cứu khoa học môi trường và bảo vệ môi trường	4
PLO10.2	Sáng tạo trong nghiên cứu khoa học về lĩnh vực KHMT	5
PLO11	Đưa ra các ý tưởng, đề xuất sáng tạo về KHMT trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau	4
PLO11.1	Phát triển các ý tưởng và đề xuất sáng tạo về KHMT trong các hoàn cảnh khác nhau	4
PLO11.2	Phát triển ý thức trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể trong các hoàn cảnh khác nhau	3
PLO12	Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác	4
PLO12.1	Tự thích nghi với sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	4
PLO12.2	Hướng dẫn và giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong KHMT	4
PLO13	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực KHMT	4
PLO13.1	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn	4
PLO13.2	Bảo vệ được quan điểm cá nhân	4
PLO14	Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn	5
PLO14.1	Quản lý các hoạt động chuyên môn về môi trường của mình và của đồng nghiệp	4
PLO14.2	Tổng hợp thông tin và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong KHMT	5





CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 329 /QĐ-DCT ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh)

Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): QUẢN TRỊ KINH DOANH

Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): BUSINESS ADMINISTRATION

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã ngành đào tạo: 9340101

Khối ngành: III

Loại hình đào tạo: Chính quy

Sau khi hoàn thành khóa học, nghiên cứu sinh có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
a	Kiến thức	
PLO.1	Phân tích và tổng hợp các kiến thức tiên tiến và chuyên sâu về khoa học quản trị kinh doanh	5
PLO.2	Vận dụng sáng tạo kiến thức cốt lõi và nền tảng thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh trong việc đánh giá, so sánh và luận giải cơ cấu vận hành của hệ thống quản trị trong doanh nghiệp và tổ chức	5
PLO.3	Phân tích và vận dụng thành thạo các lý thuyết nền tảng về quản trị kinh doanh và các lĩnh vực liên quan cùng với phương pháp nghiên cứu khoa học vào nghiên cứu khoa học và giảng dạy trong lĩnh vực quản trị kinh doanh và các lĩnh vực liên quan	4
PLO.4	Tổng hợp và vận dụng hiệu quả các lý thuyết chuyên sâu về quản trị kinh doanh và các lĩnh vực liên quan vào quản trị doanh nghiệp và tổ chức hiện đại	5
b	Kỹ năng	
PLO.5	Có kỹ năng tổng hợp và đánh giá thành thạo các vấn đề khoa học liên quan để làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	5



Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
PLO.6	Kết hợp thành thạo các kỹ năng tổng hợp và cập nhật để làm giàu và bổ sung tri thức mới về quản trị kinh doanh	5
PLO.7	Phát hiện, phân tích, tổng hợp và giải quyết thuần thục được các vấn đề phức tạp trong thực tiễn quản trị kinh doanh một cách sáng tạo và độc đáo	4
PLO.8	Kết hợp thành thạo các kiến thức và phương pháp nghiên cứu khoa học vào thực tiễn quản lý, và điều hành trong quá trình sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp	5
PLO.9	Thành thạo kỹ năng viết các báo cáo khoa học, tham luận khoa học và bài báo khoa học chuyên ngành để trình tại các hội thảo và đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước và quốc tế	4
c	Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PLO.10	Chủ động phát hiện, giải quyết vấn đề phát sinh, đúc kết thành những nguyên tắc mới/ tri thức mới trong quá trình giải quyết công việc và đưa ra được những sáng kiến mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	5
PLO.11	Áp dụng thuần thục các kỹ năng để đưa ra các ý tưởng và kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp khác nhau theo các vấn đề phát sinh trong thực tế liên quan đến quản trị kinh doanh	4
PLO.12	Kết hợp được các kỹ năng sẵn có để thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế, khả năng định hướng và năng lực lãnh đạo trong điều hành tổ chức và doanh nghiệp	5
PLO.13	Vận dụng các kiến thức chuyên sâu, nền tảng và tiên tiến để đưa ra những đề xuất mang tính chuyên gia với luận cứ vững chắc về khoa học/ thực tiễn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	4
PLO.14	Thiết lập được khả năng quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và tri thức mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	5

